

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 589/2019/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 848/2019/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa:

**Nguyên đơn: Anh Vũ Việt C, sinh năm 1986**

**Bị đơn: Chị Phạm Mỹ L, sinh năm 1993**

ĐKKHKT và trú tại: Phòng 902, Chung cư 130 N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Anh Vũ Việt C và chị Phạm Mỹ L**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Anh Vũ Việt C và chị Phạm Mỹ L xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là Vũ Gia H, sinh ngày 02/4/2018.

Giao con chung là Vũ Gia H, sinh ngày 02/4/2018 cho chị Phạm Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Vũ Việt C, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Việt C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

## **2.2. Về tài sản chung (Động sản, bất động sản):**

- **Về động sản:** Anh Vũ Việt C và chị Phạm Mỹ L xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về bất động sản:** Anh Vũ Việt C và chị Phạm Mỹ L thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

**2.3. Về các khoản nợ chung:** Anh Vũ Việt C và chị Phạm Mỹ L xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

**2.4. Về án phí:** Anh Vũ Việt C phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Phạm Mỹ L phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Vũ Việt C chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004556 ngày 13/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Anh Vũ Việt C được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai
- UBND phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội (Số 88/2016, ngày 09/9/2016)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đình Trung**